TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Tòng Văn M, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Lò Thị P, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tòng Văn M và chị Lò Thị P.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn anh Tòng Văn M và bị đơn chị Lò Thị P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Tòng Văn M và chị Lò Thị P thống nhất là do cả ba con chung là Tòng Văn T, sinh ngày 18/9/1993; Tòng Văn N, sinh ngày 22/6/1995; Tòng Thị L, sinh ngày 08/7/1998. Hiện tại cả ba cháu đều đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động và tự quyết định được cuộc sống của mình nên không đề nghị Toà án giải quyết vấn đề gì về con chung.

2.3. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nguyên đơn anh Tòng Văn M và bị đơn chị Lò Thị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Tòng Văn M và chị Lò Thị P mỗi người phải chịu 75.000 *(Bảy mươi lăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Tòng Văn M tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà chị Lò Thị P phải chịu. Tổng cộng anh Tòng Văn M phải chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Xác nhận anh Tòng Văn M đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0002640 ngày 07/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho anh Tòng Văn M 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện T;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Tuyết Thanh